Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn
Giờ ký: 27/12/2018 15:35:56

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43 /2018/QĐ-UBND	*Bắc Kạn, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008 và Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của liên Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 449/STP-TTr ngày 29 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng

phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2019 và thay thế Quyết định số 2364/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh và điều kiện bổ nhiệm đối với cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các Phòng Tư pháp cấp huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (T/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- LĐVP;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.HL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lý Thái Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 43 /2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương 1
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Đối với các chức danh: Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Công chứng; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp ngoài việc áp dụng các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định này còn phải tuân thủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối tượng áp dụng

a. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng các phòng chuyên môn; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Trưởng phòng các phòng Công chứng thuộc Sở Tư pháp; (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp).

b. Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn; Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Phó Trưởng phòng các phòng Công chứng thuộc Sở Tư pháp (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp).

c. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tư pháp cấp huyện).

d. Công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, nhận xét, đánh giá, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng đối với các chức danh nêu trên.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nêu trong Quy định này là cơ sở cho việc thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, nhận xét, đánh giá, luân chuyển, điều động và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức hợp lý theo từng chức danh.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền quy định; đảm bảo sự ổn định, kế thừa, phát triển đội ngũ công chức, viên chức để nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Chương 2
ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 3. Điều kiện

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

a) Có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng, trung thành, kiên định với mục tiêu và con đường xã hội chủ nghĩa; Gương mẫu chấp hành và thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; gương mẫu về đạo đức, lối sống giản dị, lành mạnh, tích cực học tập và nỗ lực làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; không tham nhũng và kiên quyết ngăn ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

b) Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao; chấp hành nghiêm sự phân công, điều động, luân chuyển của tổ chức;

c) Trung thực, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình; giữ gìn đoàn kết nội bộ tốt, phát huy sức mạnh của cơ quan, đơn vị;

d) Có tinh thần cầu tiến, tích cực nghiên cứu, học tập để không ngừng nâng cao trình độ, kiến thức, năng lực công tác.

2. Về năng lực hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng truyền đạt nghị quyết, chỉ thị, đường lối của Đảng và cụ thể hóa, vận dụng có hiệu quả vào tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

b) Am hiểu phong tục tập quán, tình hình chính trị và kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước, có khả năng dự báo tình hình và xu thế phát triển của ngành ở địa phương.

3. Về năng lực lãnh đạo, quản lý

a) Nắm vững các văn bản pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao và các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành; Có năng lực

nghiên cứu, phân tích, dự báo, đánh giá tình hình, cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của cấp trên thành mục tiêu, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực đang đảm nhiệm; đề xuất giải pháp, biện pháp để tổ chức thực hiện các công việc được phân công;

b) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn; khả năng truyền đạt, hướng dẫn, thuyết phục, tổ chức thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên;

c) Có khả năng xây dựng khối đoàn kết nội bộ; thực hiện quản lý, sử dụng, đánh giá đội ngũ công chức, viên chức trong phòng, đơn vị đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

d) Có khả năng phối hợp, tham gia thực hiện với các cơ quan, đơn vị khác những nội dung có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của phòng, đơn vị.

4. Có đủ sức khỏe để thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật. Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 4. Tiêu chuẩn

1. Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

2. Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác;

b) Giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

3. Về tuổi bổ nhiệm

a) Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương dương thuộc Sở Tư pháp tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

b) Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi đối với cả nam và nữ.

c) Trường hợp công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

4. Về thời gian công tác

Công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu vào các chức danh từ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp, Phó Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện trở lên phải có thời gian công tác đủ 3 (ba) năm trở lên tính từ ngày vào biên chế chính thức.

Chương 3
ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp

1. Đảm bảo những điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy định này.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác

a) Nắm chắc mục tiêu, đối tượng quản lý và các kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao; am hiểu tình hình và xu thế phát triển lĩnh vực đó trong nước và thế giới;

b) Có khả năng chủ trì nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, xây dựng, chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ của phòng, đơn vị;

c) Có năng lực tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra công tác chuyên môn nghiệp vụ, các chương trình công tác cho cấp dưới và các đơn vị có liên quan trong lĩnh vực chuyên môn của phòng, đơn vị.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp cao cấp hoặc cử nhân lý luận chính trị;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

4. Được quy hoạch chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp.

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện

1. Đảm bảo những điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy định này;

2. Điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác:

a) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực chuyên môn được giao;

b) Nắm vững chuyên môn nghiệp vụ và những quy định pháp luật về lĩnh vực chuyên môn để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tư pháp trên địa bàn;

c) Có khả năng dự báo, đánh giá, nắm chắc tình hình và địa bàn quản lý từ xã, phường, thị trấn để tham mưu, đề xuất, xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, quy định thuộc phạm vi lĩnh vực tư pháp trên địa bàn huyện, thành phố;

d) Có khả năng xây dựng, quản lý tổ chức bộ máy và bố trí, sử dụng đội ngũ công chức của phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao;

3. Điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị trở lên *(được vận dụng thiếu lý luận chính trị khi bổ nhiệm công chức dưới 30 tuổi);*

b) Trình độ đào tạo: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành Luật;

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

4. Được quy hoạch chức danh Trưởng phòng Tư pháp và tương đương.

Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Phó Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện

1. Đảm bảo những điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy định này;

2. Điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác:

a) Nắm chắc mục tiêu, đối tượng quản lý và các kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ được giao; am hiểu, nắm vững tình hình thực tế về lĩnh vực tại đơn vị, địa phương;

b) Có khả năng xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án, các quy định cụ thể để triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực của phòng, đơn vị; tham gia xây dựng cơ chế, chính sách và các quyết định cụ thể của từng nội dung quản lý theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương;

c) Có năng lực nghiên cứu giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu, trình cấp có thẩm quyền quyết định xử lý các vấn đề cụ thể; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đề xuất các biện pháp để thực hiện các chương trình, kế hoạch, quy định, quyết định quản lý có hiệu quả;

d) Tổng hợp, đánh giá kết quả công việc và báo cáo cấp trên theo quy định.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị trở lên *(được vận dụng thiếu lý luận chính trị khi bổ nhiệm công chức, viên chức dưới 30 tuổi);*

b) Đối với Phó Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện phải có trình độ Đại học trở lên, chuyên ngành Luật;

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

4. Được quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp; Phó Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện.

Chương 4
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Quy định chuyển tiếp

Đối với những trường hợp công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì cơ quan, đơn vị sử dụng có trách nhiệm cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lý Thái Hải